**Bài 24: NGƯỜI TÌM ĐƯỜNG LÊN CÁC VÌ SAO (4 tiết)**

**Tiết 1+2: ĐỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện *Người tìm đường lên các vì sao.*

- Biết đọc diễn cảm với giọng điệu ca ngợi, khâm phục nhà khoa học, đọc đúng lời thoại của các nhân vật trong câu chuyện.

- Hiểu được nhờ lòng say mê khoa học, khổ công nghiên cứu, kiên trì tìm tòi, sáng tạo suốt 40 năm của nhà khoa học Xi-ôn-cốp-xki để thực hiện thành công ước mơ tìm đường lên các vì sao

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết trân trọng các nhà khoa họcvà thành quả của họ.

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài văn, biết yêu quý và trân trọng các nhà khoa họcvà thành quả của họ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi: *Hộp quà bí mật* để khởi động bài học.+ Câu 1: Đọc đoạn 1 bài: *Bét-tô-ven và bản xô - nát “Ánh trăng”*và trả lời câu hỏi 2.+ Câu 2: Đọc đoạn 2 bài: *Bét-tô-ven và bản xô - nát “Ánh trăng”*và nêu nội dung bài học.- GV Nhận xét, tuyên dương.- YC HS làm việc theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi:+ Kể tên một nhà khoa học hoặc nói những điều mà em biết về người đó?+ Hãy nói cho các bạn biết em đọc thông tin về nhà khoa học ở đâu?- Gọi HS chia sẻ câu trả lời- GV nhận xét ý kiến- Nhìn vào bức tranh minh họa và cho biết tranh vẽ gì?- GV cho HS xem tranh ảnh hoặc video về pháo thăng thiên, tên lửa nhiều tầng, cảnh tên lửa, tàu vũ trụ được phóng lên không trung từ đó giới thiệu vào bài học.- GV giới thiệu bài: Từ xa xưa, việc muốn đặt chân lên các vì sao để nghiên cứu tìm hiểu luôn là ước muốn của các nhà khoa học, trong đó có nhà khoa học nổi tiếng Xi-ôn-cốp-xki. Ông đã làm gì để thực hiện được ước mơ của mình, chúng ta cùng đọc bài *Người tìm đường lên các vì sao* để biết điều đó. | - HS tham gia trò chơi+ Đọc các đoạn trong bài đọc theo yêu cầu trò chơi và nêu nội dung bài học.- HS lắng nghe.- HS làm việc theo nhóm - 2-3 HS chia sẻ câu trả lời theo hiểu biết của mình.- HS lắng nghe- HS trả lời câu hỏi |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu: + Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện ***Trước ngày xa quê***. + Biết đọc diễn cảm phù hợp với dòng cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Đọc văn bản****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:- Đọc được biểu cảm cả bài *Người tìm đường lên các vì sao*- Hiểu từ ngữ mới trong bài; đọc đúng các từ dễ phát âm sai; nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện hành động,quyết tâm của nhân vật.- Luyện đọc cá nhân, theo cặp. **b. Cách tiến hành**- GV hướng dẫn HS đọc mục Từ ngữ SHS tr.106:+ Khí cầu: dụng cụ hình quả cầu, chứa đầy khí nhẹ, có thể bay lên cao.+ Sa hoàng: từ dùng để chỉ các vị vua của nước Nga (từ năm 1547 đến năm 1721).- GV đọc cả bài diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện những tình tiết bất ngờ hoặc từ ngữ thể hiện suy nghĩ, lòng quyết tâm, cảm xúc của nhân vật.- GV mời 2 HS đọc nối tiếp các đoạn. - GV hướng dẫn HS đọc:+ Đọc đúng các từ ngữ chứa tiếng dễ phát âm sai: *dại dột, rủi ro, non nớt, Xi-ôn-cốp-xki, hằng tâm niệm,...*+ Đọc nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện những tình tiết bất ngờ hoặc từ ngữ thể hiện suy nghĩ, lòng quyết tâm, cảm xúc của nhân vật:* *Để tìm hiểu điều bí mật đó, Xi-ôn-cốp-xki đọc không biết bao nhiêu là sách.*
* *Nghĩ ra điều gì, ông lại hì hục làm thí nghiệm, có khi đến hàng trăm lần.*

+ Cách ngắt giọng ở những câu dài: * *Cậu làm thế nào mà mua được nhiều sách/ và dụng cụ thí nghiệm như thế?*
* *Được gợi ý từ chiếc pháo thăng thiên,/ sau này,/ ông đã đề xuất mô hình tên lửa nhiều tầng,/ trở thành một phương tiện bay tới các vì sao.*

- GV mời 3 HS đọc nối các đoạn trước lớp. - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm 3 HS, mỗi HS đọc một đoạn, đọc nối tiếp đến hết bài. - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc toàn bài một lượt. - GV nhận xét, đánh giá và khích lệ HS. | - HS lắng nghe.- HS đọc SGK.- HS lắng nghe GV đọc bài, đọc thầm theo.- HS đọc bài.- HS đọc SGK.- HS đọc bài, các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.- HS đọc bài.  |
|  |  |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Hiểu được nhờ lòng say mê khoa học, khổ công nghiên cứu, kiên trì tìm tòi, sáng tạo suốt 40 năm của nhà khoa học Xi-ôn-cốp-xki để thực hiện thành công ước mơ tìm đường lên các vì sao.- Cách tiến hành: |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV mời 1 HS đọc toàn bài.- GV gọi HS đọc chú giải để giải nghĩa từ mới: *khí cầu, sa hoàng.*- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. - YC HS thảo luận nhóm 4 và trả lời các câu hỏi trong bài học- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Chi tiết nào cho thấy từ nhỏ Xi-ôn-cốp-xki đã ham tìm tòi, khám phá?Câu 2: Xi-ôn-cốp-xki đã kiên trì thực hiện ước mơ của mình như thế nào?- Em thích chi tiết nào? Vì sao?- GV cung cấp thêm những thông tin về nhà khoa học Xi-ôn-côp-xki.Câu 3: Những nghiên cứu tìm tòi của Xi-ôn-cốp-xki đã đem lại kết quả gì?- GV cho HS xem tranh ảnh hoặc video về khí cầu tên lửa nhiều tầng.Câu 4: Theo em nhan đề *Người tìm đường lên các vì sao* muốn nói điều gì?Câu 5: Nếu trở thành một nhà khoa học, em muốn sáng chế những gì? Vì sao?- GV nhận xét, chốt lại (khuyến khích những ý tưởng sáng tạo, điều chỉnh những sáng chế chưa hợp lý của học sinh) - GV nhận xét, tuyên dương- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt: **Hiểu được nhờ lòng say mê khoa học, khổ công nghiên cứu, kiên trì tìm tòi, sáng tạo suốt 40 năm của nhà khoa học Xi-ôn-cốp-xki để thực hiện thành công ước mơ tìm đường lên các vì sao.** | - Cả lớp lắng nghe.- HS đọc chú giải để giải nghĩa từ mới- 1 HS đọc các câu hỏi:- HS thảo luận nhóm 4 và trả lời các câu hỏi trong bài học+ Từ nhỏ Xi-ôn-cốp-xki đã mơ ước được bay lên bầu trời, ông dại dột nhảy qua cửa sổ để bay theo những cánh chim. Kết quả ông bị ngã gãy chân. Nhưng rủi ro lại làm nảy ra trong đầu óc non nớt của ông lúc bấy giờ một câu hỏi: Vì sao quả bóng không có cánh mà vẫn bay được? Để tìm hiểu điều bí mật đó, Xi-ôn-cốp-xki đọc không biết bao nhiêu là sách. Nghĩ ra điều gì ông lại hì hục làm thí nghiệm, có khi đến hàng trăm lần.+ Quanh năm ông chỉ ăn bánh mì suông, để dành dụm tiền mua sách vở và dụng cụ thí nghiệm, làm nhiều lần thí nghiệm, ông đã tìm ra cách chế tạo khí cầu bay bằng kim loại. Sa hoàng chưa tin nên không ủng hộ. Không nản chí, ông tiếp tục đi sâu vào lý thuyết bay trong không gian, hơn 40 năm khổ công nghiên cứu,...- HS trả lời theo ý kiến riêng- HS lắng nghe+ Xi-ôn-côp-xki đã tìm ra cách chế tạo khí cầu bay bằng kim loại, đề xuất mô hình tên lửa nhiều tầng trở thành một phương tiện bay tới các vì sao và ông đã thực hiện được điều ông hằng tâm niệm: Các vì sao không phải để tôn thờ mà để chinh phục.- HS quan sát- HS trả lời theo ý hiểuVD: Nhan đề *Người tìm đường lên các vì sao* ca ngợi ý chí, nghị lực, lòng say mê khoa học và kết quả nghiên cứu đã góp phần tạo nên phương tiện bay tới các vì sao của Xi-ôn-cốp-xki.- HS trả lời theo ý kiến riêng của mình- HS lắng nghe.- HS nêu nội dung bài theo sự hiểu biết của mình.- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Luyện đọc lại.**- GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm toàn bài, nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện cảm xúc của các nhân vật- Mời 4 HS đọc diễn cảm nối tiếp đoạn.- GV cho HS luyện đọc theo nhóm 4- GV theo dõi sửa sai.- Thi đọc diễn cảm trước lớp:+ GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc trước lớp.+ GV nhận xét tuyên dương | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.- 4 HS đọc diễn cảm nối tiếp theo đoạn.- HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 4.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.+ Mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.+ HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3.3. Luyện tập theo văn bản.**1. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1: Tìm những tính từ nêu phẩm chất của nhà khoa học- Gọi HS đọc yêu cầu bài 1- Mời học sinh làm việc nhóm 4.- Mời đại diện các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.2. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2: Đặt 2-3 câu giới thiệu về một nhà khoa học hoặc một phát minh khoa học mà em biết.- GV mời cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở.- Mời một số HS trình bày kết quả (hoặc thu vở chấm một số em)- GV nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- Các nhóm tiến hành thảo luận.- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm khác nhận xét.+ Những tính từ nêu phẩm chất của nhà khoa học: miệt mài, thông thái, thông minh, kiên trì, …- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.- 1 HS đọc yêu cầu bài 2.- Cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở. - HS trình bày kết quả- Nhận xét- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết trân trọng các nhà khoa họcvà thành quả của họ.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi: *Hái hoa* để học sinh thi đọc diễn cảm bài văn.+ Em hãy đọc diễn cảm đoạn 2 của bài *Người tìm đường lên các vì sao.*- Nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Một số HS tham gia thi đọc diễn cảm |